

Số: 4331 /BC-UBND

Đồng Nai, ngày 10 tháng 5 năm 2017

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh tháng 4 và 4 tháng đầu năm; một số nhiệm vụ trọng tâm tháng 5/2017

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2017; Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 11/01/2017 của Tỉnh ủy, Nghị quyết số 30/2016/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2017 của tỉnh Đồng Nai; UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 4 NĂM 2017:

I. VỀ KINH TẾ:

1. Sản xuất công nghiệp – xây dựng:

1.1 Sản xuất công nghiệp:

Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp (IIP) trên địa bàn tháng 4/2017 tăng 5,54% so với cùng kỳ. Lũy kế 4 tháng đầu năm chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 7,42%. Trong đó: Ngành khai khoáng tăng 6,48%; chế biến, chế tạo tăng 7,53%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước, tăng 0,03%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước giảm 1,14%. Trong các ngành công nghiệp cấp II có 16/18 ngành có chỉ số sản xuất công nghiệp tăng so cùng kỳ, trong đó có 3 ngành có chỉ số sản xuất tăng cao hơn mức tăng bình quân chung như: Sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 12,77%; sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất tăng 12,36%; sản xuất công nghiệp, chế biến chế tạo tăng 7,53%. Có 2 ngành giảm so cùng kỳ là: Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại; khai thác và xử lý cung cấp nước.

Nhìn chung, 4 tháng đầu năm 2017 sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh duy trì ổn định và phát triển thị trường xuất khẩu thuận lợi, giá xuất khẩu tăng đáng kể, các doanh nghiệp ngành giày da, may mặc, sản xuất đồ gỗ, sản xuất cao su và plastic hợp đồng xuất khẩu duy trì ổn định. Một số doanh nghiệp khu vực đầu tư nước ngoài tiếp tục đăng ký tuyển dụng thêm lao động với số lượng lớn để mở rộng sản xuất, đây là thuận lợi cho sản xuất công nghiệp những tháng đầu năm.

1.2 Ngành xây dựng:

Tiếp tục triển khai hướng dẫn hợp đồng thiết kế - cung cấp thiết bị công nghệ và thi công xây dựng công trình; công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn

đầu tư xây dựng theo quy định của Bộ Xây dựng tại Thông tư số 30/2016/TT-BXD ngày 30/12/2016 và Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017.

Ban hành Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 15/3/2017 quy định về lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện hồ sơ quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Tiếp tục xử lý các khó khăn, vướng mắc của các dự án nhà ở xã hội; thực hiện rà soát các đối tượng đăng ký thu và đăng ký mua nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Biên Hòa.

Báo cáo tình hình về tiến độ khắc phục tình trạng ngập úng khi mưa lớn trên địa bàn thành phố Biên Hòa; đồng thời thực hiện triển khai đầu tư xây dựng các tuyến thoát nước ngoài hàng rào các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Phối hợp với UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa kiểm tra các cơ sở kinh doanh cát xây dựng trên địa bàn tỉnh, tạm dừng lưu thông hàng hóa đối với các cơ sở kinh doanh cát xây dựng khi chưa được chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy sản phẩm.

2. Sản xuất nông, lâm, thủy sản:

2.1. Sản xuất nông nghiệp:

- Trồng trọt:

+ Cây hàng năm: tiến độ gieo trồng vụ Đông xuân 2016 – 2017 thực hiện là 40.131 ha, bằng 92% so cùng kỳ, tiến độ gieo trồng vụ Đông Xuân 2017 đạt thấp so với cùng kỳ, nguyên nhân một số huyện thực hiện gieo trồng muộn do thiếu nước, tình trạng khô hạn kéo dài nên ảnh hưởng đến tiến độ gieo trồng (Vĩnh Cửu, Tân Phú, Định Quán, Thống Nhất). Tuy nhiên, cũng có một số địa phương do thực hiện tốt công tác chuẩn bị đất, nên diện tích gieo trồng đạt khá so kế hoạch như: Xuân Lộc 120,5%, Cẩm Mỹ 141,25%, huyện Nhơn Trạch 114,13%.

+ Cây lâu năm: Do ảnh hưởng của mưa trái vụ làm thiệt hại đến năng suất một số loại cây trồng, cụ thể như sau:

+ Cây điều, tổng thiệt hại: 34.488,77 ha /39.908 ha diện tích toàn tỉnh. Trong đó: giảm năng suất trên 70 % là 19.646,67 ha; giảm năng suất từ 31 - 70 % là 12.436,90 ha; giảm năng suất từ 10 - 30 % là 2.405,20 ha;

+ Cây xoài tổng thiệt hại: 9.480,70 ha /11.527 ha diện tích toàn tỉnh, trong đó: giảm năng suất trên 70 % là 4.798,42 ha; giảm năng suất từ 31 - 70 % là 3.708,48 ha; giảm năng suất từ 10 - 30 % là 973,80 ha;

+ Sầu riêng: khoảng 80 % diện tích sầu riêng đã ra hoa và mưa có ảnh hưởng đến khả năng thụ phấn của cây sầu riêng; 20 % diện tích còn lại tiếp tục ra đọt, lá non có khả năng ảnh hưởng đến sự ra hoa sắp tới; tuy nhiên vẫn duy trì được số trái hữu hiệu trên cây, năng suất dự báo không ảnh hưởng. Các sinh vật gây hại trên cây sầu riêng đến thời điểm này không đáng kể, được quản lý tốt;

+ Chôm chôm ra hoa trễ hơn so với mọi năm. Đến thời điểm này hầu hết các vườn chôm chôm đều đã ra hoa, đậu trái; rải rác trong vườn có một số cây vừa ra hoa vừa ra lá, thiệt hại do mưa trái vụ không nhiều”.

+ Tình hình dịch hại trên cây trồng: Do biến đổi khí hậu có những đợt mưa trái mùa, làm ảnh hưởng đến tình hình phát triển một số cây trồng trên địa bàn, đồng thời xuất hiện một số dịch bệnh trên cây trồng, số diện tích bị nhiễm bệnh so với cùng kỳ tăng nhẹ như: bệnh đạo ôn lá trên cây Lúa; sâu cuốn lá nhỏ trên cây Bắp;; Bọ trĩ trên cây Rau; Bệnh chết chậm trên Tiêu; bệnh Thán thư trên cây Điều, Xoài;.... Ngành nông nghiệp, tuyên truyền hướng dẫn chăm sóc, sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật an toàn và phòng chống sâu bệnh bảo vệ mùa màng.

- **Chăn nuôi:** Ngành Nông nghiệp đã phối hợp với các địa phương thực hiện tiêu hủy đàn gà mắc bệnh; tiến hành phun xịt, sát trùng, tiêu độc khu vực chăn nuôi, tiêm phòng bổ sung vắc xin cúm gia cầm cho toàn bộ đàn gia cầm trong diện tiêm trên địa bàn xã Bình Sơn và các xã tiếp giáp. Đồng thời, thu gom, tiêu hủy một số trường hợp gà chết. Tổng cộng, đã tiêm được 460.300 liều tại 310 hộ chăn nuôi. Đến nay không phát sinh thêm gia cầm mắc bệnh, đối với các loại vật nuôi khác không phát sinh dịch bệnh.

2.2. Lâm nghiệp: Công tác bảo vệ rừng được duy trì và tăng cường; Ngành nông nghiệp phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan công an, tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát nên đã ngăn chặn và xử lý kịp thời các vụ vi phạm Luật Bảo vệ và phát triển rừng; đồng thời chuẩn bị tốt công tác phòng chống cháy rừng mùa khô. Mặc dù trên địa bàn tỉnh, có cháy rừng xảy ra trên diện tích rừng trồng (ngoài quy hoạch 03 loại rừng) tuy nhiên đám cháy đã được phát hiện và xử lý kịp thời nên không để xảy ra cháy lan, thiệt hại không đáng kể (01 ha Keo lai).

2.3. Về thủy sản: Tình hình nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai phát triển tương đối ổn định. Ngành nông nghiệp đã xây dựng và triển khai kế hoạch hành động năm cao điểm kiểm tra chuyên ngành về quản lý vật tư nông nghiệp về an toàn thực phẩm trong lĩnh vực thủy sản trên địa bàn tỉnh năm 2017.

3. Hoạt động thương mại dịch vụ, xuất nhập khẩu, du lịch:

3.1 Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng: 4 tháng đầu năm 2017, hoạt động lĩnh vực thương mại, dịch vụ trên địa bàn tỉnh tương đối ổn định, giá cả hàng hóa dịch vụ không tăng nhiều, sức mua trên thị trường tiếp tục tăng trưởng so cùng kỳ. Tổng mức bán lẻ hàng hoá dự ước đạt 49.098,8 tỷ đồng, tăng 11,32% so cùng kỳ, đạt 32,6% kế hoạch năm.

3.2 Hoạt động xúc tiến thương mại: Tổ chức gian hàng chung cho 15 doanh nghiệp của tỉnh tham gia Hội chợ - Triển lãm chuyên ngành Cà phê lần VI - Năm 2017 tại Đắk Lắk; tổ chức hội nghị "Kết nối cung - cầu tiêu thụ trái cây, rau, củ, quả an toàn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai vào chợ đầu mối nông sản thực phẩm Dầu Giây; - Phối hợp công ty TNHH XTMM Sài Gòn Việt tổ chức hội chợ Thương mại và tiêu dùng Đồng Nai 2017 tại Trung tâm Hội nghị và tổ chức sự kiện tỉnh Đồng Nai.

3.3 Giá cả thị trường:

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 4/2017 so với tháng 3/2017 giảm 0,44%. (Khu vực thành thị giảm 0,41%; nông thôn tăng 0,45%). Có 4/11 nhóm hàng hóa giảm so tháng trước. Trong đó:

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 4/2017 so với tháng 3/2017 giảm 0,44%. (Khu vực thành thị giảm 0,41%; nông thôn tăng 0,45%). Có 4/11 nhóm hàng hóa giảm so tháng trước. Trong đó:

- Hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,76%. Trong đó: Lương thực giảm 0,23% nguyên nhân do tình hình xuất khẩu trong nước gặp khó khăn, các doanh nghiệp tạm ngưng thu mua lúa người dân làm cho giá gạo tẻ thường giảm 0,63%; gạo tẻ ngon giảm 0,24%; Thực phẩm giảm 1%, giảm chủ yếu do giá thịt heo hơi liên tục giảm, giá heo hơi hiện nay chỉ còn 25.000 đồng/kg, giảm 3,28%; thịt gà giảm 0,48%; các mặt hàng rau, củ quả giảm so tháng trước như: cà chua giảm 6,8%; đồ quả tươi giảm 7,37%...làm cho chỉ số giá chung nhóm này giảm so tháng trước

- Nhà ở, điện, nước, chất đốt, VLXD giảm 0,41%. Trong đó: nhóm điện và dịch vụ điện tăng 1,05% nguyên nhân do tháng 4 là tháng cao điểm mùa nắng nóng nên nhu cầu sử dụng điện tăng cao; nhóm gas và các loại chất đốt khác giảm 7,37% do ảnh hưởng của giá gas thế giới.

- Nhóm giao thông giảm 1,41% do các mặt hàng xăng dầu điều chỉnh giảm cụ thể: Xăng A95, A92 tăng 445 đồng/lít, giảm 2,44%; dầu Diezen giảm 578 đồng/lít, giảm 4,07%.

Nhóm văn hóa, giải trí và du lịch giảm 0,16% so tháng trước. Các nhóm còn lại giá ổn định mức tăng từ 0,04% - 0,27%

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 4/2017 so với tháng 12/2016 (chỉ số giá 4 tháng đầu năm) tăng 1,65%. Có 9/11 nhóm hàng hoá có chỉ số giá tăng, trong đó: Đồ uống và thuốc lá (+0,49%); may mặc, mũ nón, giày dép (+0,78%); nhà ở, điện, nước, chất đốt, VLXD (+1,45%); thiết bị và đồ dùng gia đình (+0,86%); thuốc và dịch vụ y tế (+48,06%); giao thông (+2,68%); bưu chính viễn thông (+0,01%); văn hóa, giải trí và du lịch (+0,35%); hàng hoá và dịch vụ khác (+0,05%). Có 01 nhóm giảm là hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 2,62%.

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 4 tháng tăng 4,43% so với bình quân cùng kỳ. Trong đó các nhóm tăng như: Thuốc và dịch vụ y tế (+35,04%); giao thông (+11,1%); giáo dục (+7,9%); nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD (+3,64%); may mặc, mũ nón, giày dép (+3,62%); thiết bị đồ dùng gia đình (+1,43%); đồ uống và thuốc lá tăng (1,23%); hàng ăn và dịch vụ ăn uống (+1,18%); hàng hóa và dịch vụ khác (+1,45%). Các nhóm giảm: Bưu chính viễn thông giảm 0,5%; văn hóa giải trí và du lịch giảm 0,05%.

- Chỉ số giá vàng tháng 04/2017 tiếp tục biến động so với tháng trước tăng 2,03%; tăng 3,66% so với tháng 12/2016 và tăng 3,72% so với cùng kỳ.

- Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 04/2017, giảm 0,31% so với tháng trước; giảm 0,03% so với tháng 12/2016 và tăng 1,43% so với cùng kỳ.

3.4 Xuất nhập khẩu hàng hóa:

- **Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa** tháng 4/2017 trên địa bàn dự ước đạt 1.459,8 triệu USD, tăng 0,15% so tháng trước; 4 tháng đầu năm 2017 đạt 5.276 triệu USD, tăng 12,83% so cùng kỳ. Kim ngạch tăng chủ yếu một số mặt hàng có

kim ngạch xuất khẩu lớn như: Giày dép, dệt may, Máy vi tính sản phẩm điện tử và linh kiện, máy móc thiết bị... mặt khác, giá một số mặt hàng nông sản như cà phê, cao su tăng đáng kể.

- **Kim ngạch nhập khẩu** trên địa bàn tháng 4/2017 đạt 1.375 triệu USD, tăng 0,08% so tháng trước; dự ước 4 tháng đầu năm 2017, đạt 4.864,2 triệu USD, tăng 23,1% so cùng kỳ. Kim ngạch nhập khẩu 4 tháng đầu năm tăng chủ yếu do giá một số mặt hàng nhập có xu hướng tăng trở lại, cụ thể: giá bông; giá xơ, sợi dệt các loại; giá chất dẻo nguyên liệu; Sắt thép các loại so cùng kỳ...mặt khác nhu cầu nguyên phụ liệu phục vụ sản xuất những tháng đầu năm tăng.

3.5 Hoạt động Du lịch:

Ngành du lịch của tỉnh tiếp tục phối hợp Đài truyền hình thành phố Hồ Chí Minh “Kênh du lịch và cuộc sống” phát sóng định kỳ về du lịch Đồng Nai nhằm giới thiệu các danh lam thắng cảnh, các di tích lịch sử và các điểm đến trên địa bàn tỉnh đến du khách trong và ngoài tỉnh; tham gia Ngày hội Du lịch thành phố Hồ Chí Minh và Hội chợ triển lãm quốc tế về du lịch tại Hà Nội nhằm hỗ trợ một số doanh nghiệp kinh doanh du lịch quảng bá, tìm kiếm mở rộng thị trường góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Phát hành 1000 ấn phẩm về cảnh đẹp du lịch Đồng Nai bằng tiếng Việt - Anh để phục vụ các hoạt động xúc tiến du lịch.

Các hoạt động dịch vụ du lịch ở các khu du lịch, điểm du lịch như: Công viên du lịch Suối Mơ, điểm du lịch Giang Điền, điểm du lịch Thác Đá Hàn, Khu Du lịch Bửu Long, điểm du lịch Vườn Xoài, điểm du lịch Bò Cạp Vàng...tiếp tục thu hút khách đến tham quan, vui chơi giải trí, dự ước so với cùng kỳ đạt: Số lượt khách tăng 9,5% và tổng doanh thu du lịch tăng 10,6%.

3.6 Bưu chính viễn thông – Công nghệ thông tin:

Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính viễn thông trên địa bàn tỉnh đảm bảo an toàn an ninh thông tin trong dịp Lễ Giải phóng Miền Nam 30/4 và ngày Quốc tế lao động 1/5.

Xây dựng Hệ thống cơ sở dữ liệu GIS quản lý hạ tầng Bưu chính viễn thông trên địa bàn tỉnh và Phương án triển khai hệ thống tiếp nhận và xử lý thông tin phản ánh của người dân qua đường dây nóng tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện khảo sát mặt bằng hiện trạng 20 đơn vị cấp tỉnh phục vụ lập hồ sơ thiết kế thi công tổng dự toán Dự án đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh; xây dựng Kế hoạch triển khai các hạng mục phục vụ hạ tầng công nghệ thông tin của Trung tâm hành chính công cấp tỉnh.

3.7 Hoạt động tài chính -ngân hàng:

- Hoạt động thu chi ngân sách:

Ngay từ đầu năm 2017, các giải pháp về thu - chi ngân sách được các ngành, các cấp thực hiện đồng bộ, khẩn trương, kết quả trong tháng 4/2017:

Tổng thu ngân sách trên địa bàn là 15.252 tỷ đồng, đạt 32% so với dự toán, tăng 13% so với cùng kỳ. Trong đó: thu nội địa là 10.752 tỷ đồng, đạt 32% so với dự toán và tăng 24% so cùng kỳ; thu từ lĩnh vực xuất nhập khẩu là 4.500 tỷ đồng, đạt

30% so với dự toán và tăng 8% so cùng kỳ; thu từ nguồn xổ số kiến thiết là 848 tỷ đồng, đạt 67% so với dự toán.

Tổng chi ngân sách địa phương là 4.461 tỷ đồng, đạt 25% so với dự toán, tăng 2% so cùng kỳ. Trong đó: chi đầu tư phát triển là 1.200 tỷ đồng, đạt 21% so với dự toán, tương đương so với cùng kỳ; chi thường xuyên là 3.261 tỷ đồng, đạt 29% so với dự toán, tăng 9% so với cùng kỳ.

- Hoạt động ngân hàng:

Trên địa bàn tỉnh Đồng Nai hiện nay có 39 ngân hàng với 52 chi nhánh tổ chức tín dụng và 207 phòng giao dịch trực thuộc; 35 Quỹ tín dụng nhân dân và 12 phòng giao dịch của Quỹ tín dụng nhân dân; 04 chi nhánh Quỹ hỗ trợ vốn cho người nghèo tự tạo việc làm (Quỹ trợ vốn CEP). Tình hình hoạt động của các tổ chức tín dụng trên địa bàn tương đối ổn định và phát triển, hoạt động huy động vốn và mở rộng tín dụng được triển khai có hiệu quả ngay từ đầu năm; các tổ chức tín dụng thực hiện tốt việc cung ứng kịp thời, đầy đủ các dịch vụ thanh toán, tài chính phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu. Kết quả huy động vốn và hoạt động tín dụng cụ thể như sau:

+ Nguồn vốn: Dự ước đến ngày 30/4/2017, tổng vốn huy động trên địa bàn đạt 160.877 tỷ đồng, tăng 6,1% so với cuối năm 2016; trong đó so với cuối năm 2016, lượng tiền gửi thanh toán tăng 7,6%.

+ Về dư nợ cho vay: Tổng dư nợ dự ước đến ngày 30/4/2017 trên địa bàn đạt 143.373 tỷ đồng, tăng 7,57% so với 31/12/2016 (nợ xấu chiếm khoảng 1,47% trên tổng dư nợ), trong đó dư nợ cho vay đạt 139.528 tỷ đồng, tăng 7,8%. Dòng vốn vẫn điều chỉnh theo cơ cấu tích cực, tập trung đầu tư tín dụng vào các lĩnh vực ưu tiên và phù hợp với chủ trương của Ngành và của Tỉnh, lãi suất đã được điều chỉnh giảm mạnh góp phần hỗ trợ sản xuất kinh doanh, thúc đẩy kinh tế phát triển.

4. Lĩnh vực giao thông- vận tải:

Công tác duy tu, bảo dưỡng cầu, đường bộ, đường thủy đã triển khai theo kế hoạch, về cơ bản đảm bảo giao thông thông suốt, an toàn. Tiếp tục phối hợp với đơn vị tư vấn và các đơn vị liên quan hoàn thành công tác khảo sát, thu thập số liệu, đang hoàn thành hồ sơ báo cáo đầu kỳ Quy hoạch các điểm đầu nối vào Quốc lộ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Các dự án giao thông trên địa bàn tỉnh theo hình thức PPP tiếp tục được triển khai thực hiện theo quy định. Đơn đốc thực hiện Cầu An Hảo để kịp hoàn thành và thông xe dịp 30/4/2017.

Báo cáo tình hình thực hiện đầu tư xây dựng trạm dừng nghỉ đường bộ theo chỉ đạo của Bộ Giao thông Vận tải về việc triển khai Quyết định số 575/QĐ-BGTVT điều chỉnh vị trí trạm dừng nghỉ đường bộ Đại Phú, QL.1 trên địa bàn huyện Xuân Lộc.

Triển khai Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại cuộc họp về lộ trình áp dụng tiêu chuẩn khí thải ô tô, xe máy theo quy định tại Quyết định số 49/2011/QĐ-TTg ngày 01/9/2011; Thông tư số 06/2017/TT-BGTVT ngày 28/02/2017 của Bộ Giao thông vận tải về quy định quy trình sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và sử dụng kết quả thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ làm căn cứ

để xác định vi phạm hành chính và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

5. Đầu tư phát triển toàn xã hội

Ước thực hiện tổng nguồn vốn đầu tư phát triển tháng 4/2017 là 18.598,4 tỷ đồng, đạt 23,4% kế hoạch, tăng 16,2% so cùng kỳ. Trong đó: vốn trong nước là 16.282 tỷ đồng, đạt 34,3% kế hoạch, tăng 63,3% so cùng kỳ; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài là 2.282 tỷ đồng, bằng 38% so cùng kỳ; vốn ODA là 34,3 tỷ đồng.

5.1 Tình hình thực hiện nguồn vốn ngân sách kế hoạch 2017 do địa phương quản lý như sau:

Tổng nguồn vốn đầu tư và xây dựng do: UBND tỉnh trực tiếp giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 là 3.757,25 tỷ đồng; đã giải ngân đến hết tháng 02/2017 là 600,78 tỷ đồng, đạt 16% kế hoạch, dự kiến đến hết tháng 4/2017 giải ngân là 966,25 tỷ đồng, đạt 25,7% kế hoạch.

UBND cấp huyện giao chỉ tiêu là 2.029 tỷ đồng, đã giải ngân đến hết tháng 3/2017 là 426,09 tỷ đồng, đạt 21% kế hoạch, dự kiến đến hết tháng 4/2017 giải ngân là 656,7 tỷ đồng, đạt 32,4% kế hoạch.

5.2 Tình hình thực hiện các công trình trọng điểm năm 2017 (gồm 6 dự án trọng điểm năm 2016 chuyển qua năm 2017 và 02 dự án khởi công mới):

Dự án nạo vét suối Săn Máu: Đã thi công hoàn thành đoạn 3 từ Bệnh viện Tâm thần đến cầu Mường sao, đang triển khai thi công đoạn 1A từ cầu Suối Săn máu đến cầu Đồng Khởi, đoạn 2A từ cầu Đồng Khởi đến cầu Nguyễn Văn Hoài và đoạn 3 từ cầu Mường sao đến cầu Rạch Gió (cuối tuyến), dự kiến hoàn thành trong tháng 7/2017. Hiện nay đã thực hiện xong công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu và đang triển khai thi công bổ sung phần kè đoạn trước và sau cầu Rạch Gió (cuối tuyến); dự kiến hoàn thành dự án trong tháng 8/2017. Kế hoạch năm 2017, bố trí cho dự án là: 50 tỷ đồng, đã giải ngân là 13 tỷ đồng, đạt 26% kế hoạch.

- Dự án hạ tầng Trung tâm Ứng dụng công nghệ sinh học Đồng Nai (nay là Khu công nghệ cao công nghệ sinh học), giai đoạn 1: Đang triển khai thi công gói thầu xây lắp và đã tổ chức khởi công xây dựng phần phát sinh trong tháng 3/2017 (thực hiện hoàn chỉnh đường N1, đường D9 và đường N11 từ giai đoạn 2 sang giai đoạn 1 của dự án, điều chỉnh lưới điện trung, hạ thế đi ngầm thành đi nổi; phát sinh một trạm biến áp 630KVA và đường dây trung thế kết nối trạm biến áp, lưới điện trung tâm nhằm phục vụ trạm bơm đập dâng cấp nước mặt suối cả, hệ thống xử lý nước và nhà công vụ), dự kiến hoàn thành dự án trong tháng 10/2017. Kế hoạch năm 2017, bố trí cho dự án là 54 tỷ đồng, đã giải ngân là 8,618 tỷ đồng, đạt 16% kế hoạch

- Dự án Hồ Gia Măng huyện Xuân Lộc: Đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, đã triển khai thi công gói thầu xây lắp và thiết kế phần đường quản lý thi công; dự kiến hoàn thành dự án trong tháng 9/2017. Kế hoạch năm 2017, bố trí cho dự án là 54 tỷ đồng (chủ đầu tư chưa thực hiện giải ngân).

- Dự án Đầu tư mở rộng Trường Cao đẳng Y tế: Dự án đang triển khai thi công gói thầu xây lắp và thiết bị, dự kiến hoàn thành trong quý II/2017. Kế hoạch năm 2017, bố trí cho dự án là 23 tỷ đồng (chủ đầu tư chưa thực hiện giải ngân).

- Dự án tuyến đường chống ùn tắc giao thông trên Quốc lộ 1, khu vực phường Tân Hòa: hiện tại đã tổ chức triển khai thi công gói thầu xây lắp đoạn trên địa bàn thành phố Biên Hòa, hiện đã hoàn thành mặt đường bê tông nhựa nóng khoảng 4,985Km/5Km. Về công tác bồi thường giải phóng mặt bằng: Đã cơ bản bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công, hiện chỉ còn khoảng 15m do (01 hộ chuyển nhượng sau quyết định thu hồi) dự kiến sẽ hoàn thành việc chi trả bồi thường trong tháng 4/2017, dự kiến sẽ hoàn thành toàn bộ dự án trong tháng 5 năm 2017. Kế hoạch năm 2017, bố trí cho dự án là: 20 tỷ đồng, đã giải ngân là 16,369 tỷ đồng, đạt 82% kế hoạch.

- Dự án đầu tư thí điểm trường học tiên tiến hiện đại tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020: hiện chủ đầu tư đang làm tờ trình xin phê duyệt dự toán, Tổng dự toán dự án để làm cơ sở trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thiết bị, dự kiến cuối quý III/2017 có kết quả lựa chọn nhà thầu. Kế hoạch năm 2017, bố trí cho dự án là 70 tỷ đồng. Trong năm 2017 hoàn thành kế hoạch được giao.

- Dự án xây dựng tuyến thoát nước cho khu vực ngã 5 Biên Hùng, thành phố Biên Hòa (dự án khởi công mới): Hiện đang lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình dự kiến trình Sở Xây dựng thẩm định trong tháng 6/2017 và dự kiến hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu để triển khai thi công công trình trong tháng 9/2017. Kế hoạch năm 2017, bố trí cho dự án là: 30 tỷ đồng. Sau khi có kết quả lựa chọn nhà thầu tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công, phải triển khai lập thiết kế bản vẽ thi công, dự toán công trình để trình duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thi công công trình và tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng công trình, dự kiến trong quý III/2017.

- Dự án nút giao thông Ngã tư Tân Phong, thành phố Biên Hòa (dự án khởi công mới): Hiện đang trình thẩm định hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình, trong tháng 4/2017 sẽ hoàn thành phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và dự kiến trong tháng 6/2017 sẽ hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu và triển khai thi công xây dựng công trình. Kế hoạch năm 2017, bố trí cho dự án là: 70 tỷ đồng. Sau khi có kết quả lựa chọn nhà thầu tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công, phải triển khai lập thiết kế bản vẽ thi công, dự toán công trình để trình duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thi công công trình và tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng công trình, dự kiến trong quý III/2017.

5.2 Hoạt động thu hút đầu tư:

- Đầu tư trong nước:

Từ đầu năm đến ngày 20/4/2017, tổng vốn đầu tư trong nước đăng ký cấp giấy chứng nhận đầu tư, chủ trương đầu tư và điều chỉnh tăng vốn là 6.562,02 tỷ đồng gồm 12 dự án cấp mới với vốn đăng ký khoảng 6.157,77 tỷ đồng (trong đó dự án Khu Trung tâm dịch vụ tại xã Hiệp Phước và xã Long Thọ của Tổng Công ty Tín Nghĩa với tổng vốn đầu tư 4.990 tỷ đồng, chiếm khoảng 81% tổng vốn đăng ký dự

án đầu tư trong nước) và 04 dự án điều chỉnh tăng vốn với tổng vốn bổ sung 404,3 tỷ đồng), đạt 73% kế hoạch năm, tăng gấp hơn 128,4% so cùng kỳ.

Lũy kế đến ngày 20/4/2017 trên địa bàn tỉnh có 702 dự án trong nước với tổng vốn đầu tư là 199.528,34 tỷ đồng, trong đó số dự án còn hiệu lực là 660 dự án có tổng vốn là 169.789,75 tỷ đồng.

- Đầu tư trực tiếp của nước ngoài (FDI):

Từ đầu năm đến ngày 20/4/2017, tổng vốn đăng ký cấp mới và dự án tăng vốn là 425,56 triệu USD, đạt 44,8% so kế hoạch năm, bằng 72,3% so cùng kỳ (năm 2016 là 588,8 triệu USD); trong đó cấp mới 22 dự án với tổng vốn đăng ký 164,3 triệu USD và 32 dự án tăng vốn 261,3 triệu USD. Giải ngân tháng 4/2017 đạt 100 triệu USD (tương đương 2.282 tỷ đồng), bằng 38% so cùng kỳ, đạt 7,2% so với dự kiến giải ngân cả năm.

Trong tháng 4/2017, đầu tư từ doanh nghiệp Nhật Bản có 8 dự án cấp mới (số vốn đăng ký 10,2 triệu USD, chiếm 36,3% số dự án và 6,22% vốn đầu tư) và 9 dự án bổ sung vốn (vốn bổ sung 38,6 triệu USD); đầu tư từ doanh nghiệp Hàn Quốc có 7 dự án cấp mới (số vốn 25,08 triệu USD) và 10 dự án bổ sung vốn (vốn bổ sung 54,4 triệu USD).

Lũy kế đến ngày 20/4/2017 trên địa bàn tỉnh có 1.686 dự án FDI với tổng vốn đầu tư là 30,72 tỷ USD, trong đó: số dự án còn hiệu lực là 1.269 dự án có tổng vốn là 25,88 tỷ USD.

5.3 Công tác đăng ký doanh nghiệp:

Từ đầu năm đến ngày 15/4/2017, có 903 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới (bằng 98,6% so với cùng kỳ) với vốn đăng ký kinh doanh là 11.250 tỷ đồng và 105 lượt doanh nghiệp đăng ký bổ sung vốn 1.992,2 tỷ đồng. Tổng vốn đăng ký mới và bổ sung vốn là 13.272,2 tỷ đồng, tăng gấp đôi so với cùng kỳ.

Tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng và trả kết quả tại nhà, lũy kế từ đầu năm đến ngày 15/4/2017 có 2.254 doanh nghiệp đăng ký trên cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia; 54 doanh nghiệp đăng ký qua mạng dịch vụ công trực tuyến của Sở và 21 doanh nghiệp đăng trả kết quả tại nhà.

Triển khai Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp soạn thảo hồ sơ Đăng ký doanh nghiệp, tính đến nay đã hỗ trợ doanh nghiệp soạn thảo 74 hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, đạt tỷ lệ 8,2% tổng số hồ sơ thành lập mới; trong thời gian tới, tỉnh tiếp tục tuyên truyền, hỗ trợ doanh nghiệp soạn thảo hồ sơ nhằm góp phần giúp doanh nghiệp gia nhập thị trường nhanh nhất, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

Tổng số doanh nghiệp đăng ký trên Hệ thống thông tin quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (đã trừ giải thể) đến ngày 15/4/2017 là 27.432 doanh nghiệp.

Về tình hình giải thể doanh nghiệp: Trong 4 tháng đầu năm, có 65 doanh nghiệp đã hoàn tất thủ tục giải thể tại Sở Kế hoạch và Đầu tư, với số vốn khoảng 515 tỷ đồng (chiếm 7,08% số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới) và 64 Chi nhánh, địa điểm kinh doanh và văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động. Các doanh

ng nghiệp này, chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và vừa và thuộc khu vực kinh tế tư nhân; nguyên nhân giải thể và chấm dứt hoạt động và tạm ngừng kinh doanh chủ yếu là do kinh doanh không hiệu quả.

8. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên môi trường:

Tiếp tục hướng dẫn UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa công bố công khai kế hoạch sử dụng đất năm 2017. Thực hiện rà soát các quy định mới của Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản năm 2010, triển khai xây dựng dự thảo quy định về khai thác vật liệu san lấp trên địa bàn tỉnh.

Theo dõi tình hình xây dựng và vận hành hệ thống xử lý nước thải tại các khu công nghiệp (KCN): Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 30/32 khu công nghiệp đã có dự án đi vào hoạt động. Tổng công suất hoạt động của các Hệ thống xử lý nước thải tập trung (HTXLNTTT) là 139.070m³/ngày. Ngoài ra, đã cơ bản hoàn thành xây dựng HTXLNTTT KCN Nhơn Trạch VI công suất 40.000m³/ngày. Qua quá trình kiểm tra, giám sát và thu mẫu nước thải tại các KCN theo tần suất quy định, đa số các KCN đều vận hành HTXLNT ổn định; có 04 KCN có nước thải vượt nhẹ so với quy chuẩn cho phép (KCN Hồ Nai; KCN Loteco; KCN Giàu Dây; KCN Nhơn Trạch 2 – Lộc Khang).

Tăng cường quản lý chặt chẽ việc cấp phép và kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại, đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường. Tập trung xử lý dứt điểm các bãi rác tạm, gắn với việc đẩy nhanh tiến độ xây dựng các khu xử lý, không để xảy ra tình trạng phát sinh các bãi rác tạm mới trên địa bàn tỉnh, đồng thời chỉ đạo các đơn vị hoàn thành việc đầu tư, đổi mới công nghệ xử lý rác thải tại các khu xử lý rác trên địa bàn tỉnh, phấn đấu thực hiện đạt mục tiêu giảm tỷ lệ chôn lấp rác thải sinh hoạt sau xử lý dưới 15%.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA – XÃ HỘI:

1. Hoạt động Văn hóa, thể thao:

Tiếp tục tập trung công tác tuyên truyền các Nghị quyết của tỉnh, tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn: Giỗ tổ Hùng Vương (10/3 âm lịch); 42 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; triển khai Thông tri số 03 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý và tổ chức lễ hội” trên địa bàn tỉnh.

Công tác bảo tồn, trùng tu, tôn tạo, phát huy giá trị lịch sử văn hóa và công tác quản lý di sản văn hóa vật thể, phi vật thể tiếp tục được tập trung thực hiện. Trong tháng 4/2017, đã triển khai mở cửa phòng triển lãm, phòng trưng bày phục vụ các đoàn khách tham quan trong và ngoài nước, các đoàn học sinh, sinh viên đến nghiên cứu và học tập tại Bảo tàng tỉnh; số lượt khách tham quan khoảng 3.000 lượt người.

Tổ chức thành công ngày hội Gia đình hạnh phúc hưởng ứng Ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3 tỉnh Đồng Nai năm 2017; thực hiện nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa cơ sở giai đoạn 15 năm phục vụ giám sát của Ủy ban Văn hóa.

Hoạt động thể dục - thể thao: Tổ chức chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân tỉnh Đồng Nai năm 2017; Ngoài ra còn tham gia các giải thể thao quốc tế, quốc gia và cụm khu vực (Giải Điền kinh trẻ Đông Nam Á tại Philippin; Giải Cờ vua quốc tế Việt Nam mở rộng cúp HD Bank tại thành phố Hồ Chí Minh; Giải Cầu mây Vô địch các CLB tại Cần Thơ; Giải Billiards & Snooker Vô địch quốc gia tại Huế;...)

2. Hoạt động Giáo dục- đào tạo; khoa học và công nghệ:

Tổ chức kiểm tra công nhận trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia tại các huyện Thống Nhất, Cẩm Mỹ, Xuân Lộc và thị xã Long Khánh; xây dựng kế hoạch phát triển trường mầm non tư thục trên địa bàn tỉnh năm 2017.

Tổ chức công tác ôn tập chuẩn bị kiểm tra HKII và công tác ôn tập cho học sinh chuẩn bị dự thi THPT quốc gia của trường THPT và các Trung tâm GDNN-GDTX; tổ chức ra đề kiểm tra học kỳ II cho học sinh khối 9 và khối 12 trong toàn tỉnh; tổ chức hội nghị hướng dẫn tổ chức kiểm tra học kỳ II cấp học THPT và giám sát công tác tổ chức kiểm tra học kỳ II của các cơ sở giáo dục có tổ chức kiểm tra chung đề bậc học THPT trong toàn tỉnh.

Phối hợp với các trường đại học, cao đẳng chuẩn bị cho thi THPT quốc gia; Hội nghị hướng dẫn nghiệp vụ thi tuyển sinh vào lớp 10; lập công văn liên hệ đặt địa điểm thi tuyển sinh 10 và lực lượng giáo viên coi thi kì thi tuyển sinh 10 và THPT quốc gia

Tiếp tục đẩy mạnh phát triển tiềm lực Khu công nghệ cao Công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Chương trình hỗ trợ các đơn vị, doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến. Triển khai thực hiện Chương trình đào tạo phát triển nguồn nhân lực Khoa học và Công nghệ có trình độ, chất lượng cao tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020.

4. Hoạt động y tế:

4.1 Công tác phòng chống dịch bệnh:

Triển khai thực hiện các biện pháp kiểm soát, phòng chống dịch bệnh nhất là bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng; giám sát và xử lý kịp thời các bệnh nguy hiểm: Cúm A (H5N1, H7N9), Ebola, MERS-CoV, Zika. Giám sát tình hình dịch sốt xuất huyết trên địa bàn, tổ chức diệt lăng quăng và phun hóa chất trên diện rộng.

Từ đầu năm đến ngày 15/4/2017, tổng số ca mắc bệnh sốt xuất huyết giảm 20 ca so với cùng kỳ năm 2016, không có ca tử vong; bệnh tay chân miệng 159 ca, giảm 17 ca so với tháng 3/2017; không phát hiện trường hợp mắc các bệnh nguy hiểm như: MERS-CoV, cúm A (H5N1, H7N9), virus Ebola. Ngành y tế đã triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh và xử lý tốt các ổ dịch nhỏ, không để dịch bệnh lây lan trong cộng đồng.

Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh thực hiện nghiêm túc quy chế bệnh viện, nhất là quy chế thường trực, cấp cứu. Đảm bảo công tác cấp cứu và điều trị bệnh nhân kịp thời và hiệu quả. Duy trì tốt hoạt động của đường dây nóng tại các cơ sở khám, chữa bệnh, kết quả số lượt khám bệnh trong tháng: 582.471 ca, cấp cứu:

40.128 ca, nhập viện: 37.827 ca, tử vong do bệnh tật: 13 ca, tử vong do tai nạn giao thông: 11 ca.

Thực hiện cung cấp kịp thời thuốc, hóa chất, dịch truyền, máu, bình ổn giá thuốc.

4.2 Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm: Tiếp tục tuyên truyền, giáo dục các quy định của pháp luật, các kiến thức nhằm nâng cao nhận thức và chấp hành các quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm, triển khai các biện pháp phòng chống ngộ độc thực phẩm và bệnh dịch truyền qua thực phẩm. Đồng thời triển khai các kế hoạch thanh tra, kiểm tra các cơ sở cung cấp thực phẩm với số lượng lớn như các chợ đầu mối, các siêu thị, cơ sở thương mại, cơ sở chế biến thực phẩm. Các đoàn kiểm tra đã thực hiện việc lấy mẫu xét nghiệm; xử lý kịp thời các sai phạm trong hoạt động sản xuất và kinh doanh, nhằm chấn chỉnh cũng như là yêu cầu các cơ sở thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, giữ vững lòng tin cho người tiêu dùng. Kết quả thanh tra, kiểm tra trong 4 tháng đầu năm: có 8.453 cơ sở đạt (chiếm 87,5%); có 01 vụ ngộ độc thực phẩm không xảy ra tử vong.

5. Các hoạt động chính sách an sinh xã hội:

5.1 Công tác giải quyết việc làm, đào tạo nghề:

- **Công tác giải quyết việc làm:** Trong tháng 4/2017, toàn tỉnh giải quyết việc làm cho 9.370 lao động, tăng 0,26% so cùng kỳ, trong đó: Đưa vào các doanh nghiệp 5.659 lao động, lồng ghép các chương trình kinh tế - xã hội: 2.732 lao động. Lũy kế 4 tháng đầu năm giải quyết cho 28.503 lao động, đạt 33,53% kế hoạch; tổ chức 02 sàn giao dịch việc làm, có 51 doanh nghiệp và 1.030 người lao động tham gia, 698 lượt người được tư vấn, 524 hồ sơ được các doanh nghiệp tiếp nhận tại sàn. Giải quyết 2.947 quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp, tư vấn và giới thiệu việc làm cho 5.234 lượt lao động thất nghiệp, hỗ trợ học nghề cho 61 người.

Tổ chức 02 lớp tập huấn nâng cao năng lực quản lý công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động cho cán bộ cấp huyện, cấp xã làm công tác liên quan đến an toàn, vệ sinh lao động.

- **Công tác đào tạo nghề:** Trong tháng, đã tuyển mới đào tạo nghề cho 5.501 người, lũy kế 4 tháng đầu năm 2017 đã tuyển mới 17.140 người đạt 25,02 % kế hoạch năm 2017, trong đó: Cao đẳng nghề: 194 người, Trung cấp nghề: 411 người, sơ cấp nghề và dạy nghề thường xuyên: 16.535 người (Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn: 858 người, đạt 21,9 % kế hoạch năm); có 12.397 người tốt nghiệp các khóa đào tạo nghề đạt 20,0% kế hoạch năm 2017. Tổ chức hội thảo giới thiệu mô hình đào tạo nghề phối hợp tại trường cao đẳng Quốc tế Lilama 2; tiếp nhận chức năng quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp từ Sở Giáo dục và Đào tạo.

5.2 Công tác an sinh xã hội

Công tác giảm nghèo: Tổ chức đoàn trao đổi, học tập kinh nghiệm về việc nâng chuẩn nghèo và tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 tại Bình Dương và Bà Rịa Vũng Tàu; Hướng dẫn tổ chức triển khai và thực hiện Dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo năm 2017 tại các huyện và thị xã Long Khánh. Xây dựng Kế hoạch thực hiện dự án

truyền thông về giảm nghèo năm 2017 thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 -2020. Hỗ trợ giải quyết cho 1.457 hộ vay vốn với tổng số tiền 44 tỷ đồng.

Công tác người có công và công tác bảo trợ xã hội: Tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ người có công trên địa bàn tỉnh theo quy định, trong tháng 4 đã thực hiện giải quyết chế độ cho 176 đối tượng có công; Phối hợp với Công an tỉnh và Hội chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày thẩm định hồ sơ cựu tù không còn giấy tờ để giải quyết chế độ người HĐCM, HĐKC bị địch bắt tù đày.

Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh hỗ trợ chi phí phẫu thuật tim cho 02 em ở huyện Trảng Bom, Xuân Lộc với kinh phí là 162.880.289 đồng; Tiếp nhận 3 hồ sơ trẻ em bệnh tim ở huyện Long Thành, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa; thực hiện Chương trình “Vì nụ cười trẻ thơ”, phối hợp Tổ chức Operation Smile, Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh khám và phẫu thuật miễn phí cho 15 bệnh nhân.

6. Công tác nội vụ, ngoại vụ

6.1 Công tác nội vụ:

Xây dựng Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2020; thành lập Ban Chỉ đạo và tổ chức Hội nghị triển khai Chương trình đào tạo phát triển nguồn nhân lực tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2020; Xây dựng dự thảo Nghị quyết sửa đổi Nghị quyết số 177/2010/NQ-HĐND quy định tạm thời về hỗ trợ chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

Dự thảo Quy định về tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể các chức danh cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo quản lý các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh; Quy định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển và quy hoạch cán bộ, công chức viên chức lãnh đạo, quản lý các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Tiếp tục triển khai công tác thi tuyển công chức và thi nâng ngạch lên chuyên viên và tương đương:

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện, tỉnh triển khai Đề án thành lập Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Nai. Phối hợp Đài Phát thanh - Truyền hình thực hiện Chuyên mục “Dân hỏi - Giám đốc Sở trả lời” kỳ 3 lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội. Thực hiện rà soát, đề nghị điều chỉnh bổ sung Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 các sở: Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND huyện Trảng Bom, UBND huyện Xuân Lộc.

6.2 Công tác ngoại vụ:

Trong tháng 4/2017 giải quyết cho: 87 đoàn gồm 125 lượt cán bộ, công chức ra nước ngoài với mục đích: đi công tác, xúc tiến đầu tư, đi đào tạo, đi dự hội nghị, hội thảo và triển lãm, tham quan du lịch, giải quyết việc riêng, hợp tác hữu nghị; 18 đoàn gồm 102 người đến từ các quốc gia, vùng, lãnh thổ nước ngoài vào làm việc tại

tình, với nội dung chủ yếu liên quan đến lĩnh vực hoạt động Phi chính phủ, nghiên cứu khoa học, lĩnh vực nông nghiệp, giáo dục, y tế...;

Tiếp nhận và xử lý 14 hồ sơ xin cấp thẻ APEC cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện Ký kết các thỏa thuận hợp tác, mở rộng quan hệ hợp tác kinh tế và triển khai nội dung hợp tác đã ký kết với các địa phương nước ngoài.

Xây dựng Dự thảo kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 06/7/2011 của Ban Bí thư (Khóa XI) về tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân trong tình hình mới.

7. Công tác tư pháp, thanh tra, tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng chống tham nhũng:

7.1 Công tác tư pháp

Dự thảo Tờ trình, Nghị quyết quy định mức kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Ban hành Kế hoạch về bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; kế hoạch triển khai chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 - 2024 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Tổ chức Hội nghị tập huấn báo cáo viên pháp luật; triển khai Luật phí và lệ phí, Luật tiếp cận thông tin tham gia hội nghị có khoảng 80 đại biểu.

Tiếp tục chỉ đạo các Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh về công tác tổ chức hoạt động sau khi thực hiện chuyển đổi; triển khai việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí theo văn bản số 275/BTP-BTTP ngày 24/01/2017 của Bộ Tư pháp.

7.2 Công tác thanh tra; tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng:

Trong tháng 4/2017 ngành thanh tra thực hiện 20 cuộc thanh tra hành chính (kỳ trước chuyển sang 07 cuộc, triển khai mới 13 cuộc) tại các đơn vị; đã kết thúc 03 cuộc, ban hành 01 cuộc.

Công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành: Thanh tra các Sở, ngành đã triển khai thực hiện 391 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 2.400 đơn vị; ban hành 746 quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên các lĩnh vực (tỷ lệ 75%). Lĩnh vực thanh tra, kiểm tra chủ yếu là lĩnh vực Khoa học - Công nghệ; Giao thông; Lao động - Thương binh và Xã hội; Tài chính; Thông tin - Truyền thông; Xây dựng.

Trong tháng 4/2017, lượng đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị tiếp nhận mới tăng 336 đơn, tăng 85% so với tháng trước; số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền nhận mới tăng 117 đơn (tương đương tăng 650%) so với tháng trước (tháng trước nhận 18 đơn). Tình hình khiếu kiện đông người trong tháng giảm 01 lượt, giảm 11 người so với tháng trước, chủ yếu tập trung tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh và cấp huyện để phản ánh, kiến nghị.

Công tác phòng, chống tham nhũng: Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các giải pháp về phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật. Các địa phương, đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện các cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng; triển khai các văn bản quy phạm pháp luật

về phòng, chống tham nhũng và tự kiểm tra công khai minh bạch tại cơ quan. Triển khai Kế hoạch số 746/KH-UBND ngày 23/01/2017 của UBND tỉnh về công tác phòng chống tham nhũng và thực hiện Chương trình hành động về phòng chống tham nhũng năm 2017, đồng thời chỉ đạo các đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tại đơn vị mình, đến nay có 42/43 đơn vị, địa phương đã xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện.

III. VỀ QUỐC PHÒNG - AN NINH:

- Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban, lực lượng trực chiến ở các cấp; sẵn sàng lực lượng, phương tiện ứng phó các tình huống xảy ra, bảo vệ an toàn các mục tiêu quan trọng, các khu vực trọng điểm trên địa bàn tỉnh, phòng chống giảm nhẹ thiên tai – Tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ.

- Công an tỉnh tiếp tục tăng cường chỉ đạo thực hiện cao điểm về tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm Luật giao thông theo kế hoạch, trong đó tập trung xử lý các vi phạm về tốc độ; chở quá tải; tránh, vượt; làn đường, phần đường; nồng độ cồn, vi phạm của xe ô tô chở khách; xe mô tô... Trong tháng 4/2017 toàn tỉnh xảy ra 18 vụ, làm chết 18 người, bị thương 7 người, lũy kế 4 tháng đầu năm 2017, xảy ra 110 vụ, làm 96 người chết, 87 người bị thương. So với cùng kỳ năm 2016, giảm 23 vụ, giảm 11 người chết và tăng 19 người bị thương.

- Về tình hình cháy, nổ (ngày 16/3/2017 đến ngày 15/4/2017): Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền bảo đảm an toàn PCCC; tổ chức tập huấn Thông tư số 47/2015/TT-BCA ngày 08/02/2017 của Bộ Công an hướng dẫn đảm bảo an toàn PCCC đối với cơ sở kinh doanh vũ trường, karaoke. Kết quả, trên địa bàn tỉnh xảy ra 04 vụ cháy, tại địa bàn huyện Xuân Lộc, Biên Hòa, Nhơn Trạch, Vĩnh Cửu, không thiệt hại về người, thiệt hại về tài sản. Nguyên nhân cháy 01 vụ là do bất cẩn, còn 03 vụ đang được điều tra làm rõ.

B. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 5/2017:

Căn cứ Nghị quyết số 178/2016/NQ-CP ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2017; Quyết định về một số chủ trương, biện pháp điều hành Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017 của UBND tỉnh và Kế hoạch, Chương trình triển khai nhiệm vụ của ngành, địa phương trong năm 2017, UBND tỉnh đề nghị các Sở ban ngành và địa phương trong tỉnh triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm tháng 5/2017, cụ thể:

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017; Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; Kế hoạch số 2589/KH-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP; kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh phát triển; tập trung xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ đầu tư đối với những doanh nghiệp nhỏ và vừa vào các KCN, doanh nghiệp kinh doanh mặt hàng tiêu thủ công nghiệp khi vào KCN.

2. Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/2/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01 tháng 11 năm 2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và Nghị quyết số 24/2016/QH14 ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016 - 2020.

3. Các Sở, ban, ngành và địa phương căn cứ vào kết quả thực hiện của ngành, lĩnh vực, qua đó rà soát, đánh giá những kết quả đạt được, chưa đạt được để xây dựng các giải pháp cụ thể đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu đã đề ra. Đồng thời, rà soát kết quả triển khai thực hiện các chương trình, đề án thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và các nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh trong thời gian qua, trên cơ sở đó, đánh giá kết quả, tiến độ thực hiện để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đối với nội dung thực hiện còn chậm, đặc biệt đối với nhiệm vụ về phát triển sản xuất kinh doanh, về đầu tư xây dựng cơ bản, nhất là các công trình, dự án trọng điểm, dự án có sức lan tỏa lớn. Trong đó, tập trung các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp: đẩy mạnh các hoạt động cung cấp thông tin thị trường đến cộng đồng doanh nghiệp; tổ chức gặp gỡ, tiếp xúc các loại hình doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn trong việc bồi thường, thu hồi đất để triển khai thực hiện dự án; hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các nguồn vốn; tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại trong và ngoài nước, giúp doanh nghiệp mở rộng thị trường; tăng cường công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp cạnh tranh lành mạnh trên thị trường nội địa,...

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Tài chính và các Sở, ngành, địa phương liên quan:

- Tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội ước 6 tháng đầu năm; kế hoạch đầu tư công ước 6 tháng đầu năm; kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020. Đồng thời, chuẩn bị các dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh, Nghị quyết của HĐND tỉnh về các nội dung liên quan.

- Tham mưu UBND tỉnh giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 của tỉnh, đảm bảo tiêu chí phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công của dự án theo quy định tại Luật Đầu tư công, Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm.

- Thường xuyên rà soát đôn đốc địa phương các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn xây dựng cơ bản, nắm bắt những khó khăn vướng mắc trong chính sách đầu tư, báo cáo UBND tỉnh xử lý kịp thời tạo điều kiện thuận lợi cho đầu tư phát triển.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát tiến độ thực hiện các dự án trên địa bàn, trên cơ sở đó triển khai các giải pháp đẩy nhanh tiến độ đầu tư các công trình, dự án, đảm bảo đủ nguồn vốn đầu tư cho các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh; không để công trình, dự án trọng điểm, cấp bách nào thiếu vốn, ảnh hưởng đến tiến độ thi công đã đề ra. Ưu tiên cho các hồ chứa nước, nhất là các công trình sắp hoàn thành, đảm bảo kịp thời tích nước trong mùa mưa 2017.

- Tiếp tục thực hiện các nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh về việc rà soát các dự án chậm triển khai trên địa bàn và đề xuất UBND tỉnh loại bỏ đối với dự án “treo” ổn định cuộc sống để đầu tư, phát triển sản xuất.

5. Sở Tài chính phối hợp với Cục thuế, Cục Hải quan triển khai đồng bộ tất cả các giải pháp về quản lý và điều hành thu ngân sách, dự báo tình hình thu để có biện pháp cân đối đảm bảo các nhiệm vụ chi, ưu tiên chi cho các lĩnh vực an sinh xã hội, văn hóa – giáo dục, quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh.

Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện thu chi ngân sách ước 6 tháng đầu năm 2017 và phương hướng ước 6 tháng cuối năm 2017; Xây dựng dự thảo Tờ trình và Nghị quyết HĐND tỉnh về điều chỉnh, bổ sung dự toán thu - chi ngân sách năm 2017.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, tiếp tục theo dõi chỉ đạo công tác gieo trồng vụ Đông – Xuân 2017 theo kế hoạch; chủ động xây dựng các phương án phòng chống dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi đảm bảo phát triển sản xuất. Chủ trì, phối hợp với Sở Công thương, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa, tiếp tục nghiên cứu đề xuất các giải pháp giảm thiệt hại về giá nông sản, bảo đảm thu nhập cho người nông dân. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp phát triển chăn nuôi, đồng thời kiểm soát chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên gia súc gia cầm, không để dịch lây lan trên diện rộng. Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia đầu tư vào lĩnh vực, ngành nghề liên quan đến sản xuất nông nghiệp, phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh. Khuyến khích, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia xây dựng và phát triển liên kết chuỗi để tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm ngành nông nghiệp trên địa bàn.

- Tổ chức kiểm tra, kiểm soát các hoạt động cung cấp dịch vụ vật tư nông nghiệp, nhất là các hoạt động cung cấp giống, không để tình trạng buôn bán, cung cấp giống chất lượng kém, giống mới chưa được trồng khảo nghiệm. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát hoạt động giết mổ, kiểm soát chặt chẽ thực phẩm bản, không để tình trạng giết mổ gia súc, gia cầm lậu hoạt động.

7. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và địa phương liên quan rà soát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện các quy hoạch xây dựng trên địa bàn, trên cơ sở đó nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh xóa bỏ những quy hoạch không còn phù hợp, hoặc không có khả năng triển khai, đồng thời tiếp tục thực hiện các biện pháp quản lý xây dựng, ngăn chặn, xử lý kịp thời các vi phạm về xây dựng trái phép, không phép.

8. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Đồng Nai tiếp tục theo dõi, chỉ đạo các ngân hàng Thương mại, các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh dành vốn tín dụng ưu tiên các nhóm đối tượng (nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, doanh nghiệp nhỏ và vừa, công nghệ hỗ trợ, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao và bảo đảm chất lượng tín dụng).

9. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các ngành và địa phương triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng chống dịch bệnh, kiểm soát an toàn thực phẩm; tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án Bệnh viện vệ tinh, Đề án 1816 nhằm phát huy kỹ thuật

chẩn đoán, điều trị chăm sóc bệnh nhân từ tuyến tỉnh đến cơ sở, giảm quá tải tuyến trên.

- Về công tác khám, chữa bệnh đối với người sử dụng thẻ bảo hiểm y tế: Để đẩy nhanh tiến độ phát triển bảo hiểm y tế, đảm bảo đến năm 2020, toàn tỉnh có trên 80% dân số tham gia bảo hiểm y tế theo đúng mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X đã đề ra, yêu cầu Sở Y tế tổ chức thực hiện các giải pháp ưu tiên trong khám, chữa bệnh đối với người có thẻ bảo hiểm y tế. Song song đó, cần có giải pháp tuyên truyền, giáo dục nhằm thay đổi nhận thức của nhân viên y tế đối với bệnh nhân và người khám, chữa bệnh có thẻ bảo hiểm y tế.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo tập trung hoàn thành nhiệm vụ học kỳ II năm học 2016 - 2017 và chuẩn bị các điều kiện cho năm học 2017-2018; Rà soát chuẩn bị điều kiện tổ chức kỳ thi trung học phổ thông quốc gia năm 2017 theo chỉ đạo đổi mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo đúng mục đích, yêu cầu, chất lượng và tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tham dự kỳ thi. Tăng cường tư vấn tuyển sinh đại học, cao đẳng và giáo dục nghề nghiệp để phân luồng hợp lý học sinh sau tốt nghiệp THPT và THPT đáp ứng đào tạo nhân lực của tỉnh; triển khai phương án tuyển sinh lớp 10 năm học 2017-2018.

11. Về cải cách hành chính:

- Yêu cầu các Sở, ngành và các địa phương tiếp tục kiểm tra, rà soát, đánh giá kết quả cải cách thủ tục hành chính ở địa phương, đơn vị mình thời gian qua; xác định nội dung nào thực hiện chưa tốt phải có giải pháp khắc phục, sửa đổi và khẩn trương bãi bỏ những thủ tục hành chính không còn phù hợp, nhất là các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện tốt nhất, thuận lợi nhất cho khu vực sản xuất kinh doanh phát triển. Song song đó, cần thực hiện ngay những giải pháp nâng cao năng lực, trình độ, đạo đức công vụ, tinh thần, trách nhiệm và thái độ ứng xử của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân,...sớm cải thiện vị trí trên bảng xếp hạng năng lực cạnh tranh cấp tỉnh trong thời gian tới.

- Sở Nội vụ chủ trì xây dựng Báo cáo cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2017; tham mưu UBND tỉnh dự thảo các tờ trình HĐND tỉnh về: Chia tách, sáp nhập, thành lập ấp huyện Tân Phú; quy định chế độ chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố); điều chỉnh mức khoán kinh phí hoạt động cho các tổ chức đoàn thể cấp xã, ấp (khu phố); quy định mức hỗ trợ đối với Trưởng các tổ chức đoàn thể ở ấp (khu phố) và hỗ trợ kinh phí hoạt động cho tổ an ninh trên địa bàn tỉnh.

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan hoàn thiện các khâu chuẩn bị cuối cùng để đưa vào vận hành Trung tâm hành chính công cấp tỉnh thông suốt, ổn định; tăng cường thanh tra công vụ; kiểm tra công tác cải cách hành chính ở các đơn vị, địa phương để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những sai sót.

12. Về công tác đảm bảo quốc phòng - an ninh:

- Bộ Chỉ huy quân sự, Công an tỉnh, Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy: Tiếp tục duy trì nghiêm các quy định, chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Phối hợp chặt chẽ với

các lực lượng chức năng giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, đặc biệt bảo vệ an toàn các lễ hội của dân tộc; chủ động có biện pháp tấn công, trấn áp các loại tội phạm, không để sự cố bất ngờ, không để xảy ra điểm nóng; cương quyết đấu tranh, xử lý nghiêm các trường hợp cố ý, cố tình phạm tội. Tăng cường công tác sẵn sàng chiến đấu bảo vệ các dịp cao điểm, phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh tháng 4 và 4 tháng đầu năm 2017, một số nhiệm vụ trọng tâm tháng 5/2017; UBND tỉnh yêu cầu các ngành, các cấp trong tỉnh phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ tháng 5/2017./.

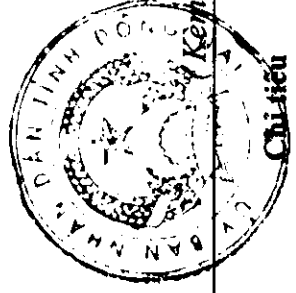
Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UB.MTTQ tỉnh;
- Chủ tịch, các phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Giám đốc các Sở, Ban, ngành;
- Chủ tịch UBND các huyện, TX. LK, TP. BH;
- Chánh - phó VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, các phòng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đinh Quốc Thái



BÁO CÁO ƯỚC KẾT QUẢ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
Tháng 4-2017

Kính theo báo cáo số 4331 /BC-UBND ngày 10 / 5/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện		Năm 2017		So sánh (%)	
		Tháng 4/2016	Tháng 4/2017	KH năm 2017	U' TH tháng 4/2017	So với cùng kỳ (5/3)	So với KH năm (5/4)
I.	2	3	5	4	6	7	
A. Vốn trong nước	Tỷ đồng	9.968,8	16.282,08	47.517	163,3		34,3
I. Vốn Ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	1.344,3	1.623,00	5.788,25			
1. Vốn ngân sách tập trung	Tỷ đồng	942,4	753,59	3.673,1			
1.1. Ngân sách tỉnh	Tỷ đồng	613,4	442,6	2.439,1			
- Hỗ trợ các dự án đầu tư theo hình thức xã hội hóa	"		33,6	250			
- Hoàn trả vốn tạm ứng ngân sách đã vay, tạm ứng	"		36,4	656			
- Do UBND tỉnh trực tiếp giao chi tiêu đối với các dự án	"		372,6	1.533,1			
1.2. Ngân sách huyện	Tỷ đồng	329,0	311,0	1.234			25,2
2. Nguồn vốn khai thác quỹ đất	Tỷ đồng		524,0	800			65,50
2.1. Quỹ phát triển đất	"		193,2	240			
2.2. Quỹ phát triển nhà ở xã hội	"		64,4	80			
2.3. Vốn phân cấp cho cấp huyện	"		266,4	480			55,50
3. Nguồn vốn xổ số kiến thiết	Tỷ đồng	249,40	340,40	1.275			26,70
3.1 Phần do UBND tỉnh giao kế hoạch	"		261,0	960,0			
- Do UBND tỉnh trực tiếp giao chi tiêu đối với các dự án	"		261,0	960,0			
3.2 Vốn phân cấp cho cấp huyện (đầu tư Nông thôn mới và Hỗ trợ thành phố Biên Hòa xóa ca 3)	"		79,4	315			
4. Nguồn vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách TW	Tỷ đồng		5,0	38,15			
5. Hỗ trợ doanh nghiệp công ích	Tỷ đồng			2			
II. Vốn tín dụng đầu tư	Tỷ đồng	723,0	1.805,8	5.643	249,8		32,0
III. Vốn đầu tư của các doanh nghiệp nhà nước	Tỷ đồng	423,0	626,1	1.836	148,0		34,1
IV. Vốn đầu tư của dân cư và doanh nghiệp ngoài quốc doanh	Tỷ đồng	7.478,5	12.227,3	34.250	163,5		35,7
B. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài	Tỷ đồng	6.029,0	3.423,0	31.658,6	56,8		10,8

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện Tháng 4/2016	Năm 2017		So sánh (%)	
			KH năm 2017	ƯTH tháng 4/2017	So với cùng kỳ (5/3)	So với KH năm (5/4)
1	2	3	4	5	6	7
C. Vốn ODA	Tỷ đồng	7,92	419,2	34,3		8,2
1. Tổng mức hàng hóa bán lẻ	Tỷ đồng	44.104,5	153.764,6	49.098,8	111,32	31,9
2. Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	4.676,4	16.450	5.276,0	112,82	16,5
3. Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	3.951,7	14.501	4.864,2	123,09	33,5
1. Số người được giải quyết						
- Số người được giải quyết	Người	28.582,0	85.000	28.503,0	99,7	33,5
2. Đào tạo nghề						
- Số lao động được đào tạo nghề	Người	16.775,0	68.400	17.140,0	102,2	25,1
3. Xóa đói giảm nghèo						
- Số hộ được vay vốn	Hộ	3.686,0	-	3.773,0	102,4	